

Số: 431 /BC-UBND

Nghi Xuân, ngày 27 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế-xã hội; việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2018

Thực hiện Văn bản số 6294/UBND-NC ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh về việc rà soát, báo cáo kết quả thanh tra kinh tế-xã hội và thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2018, UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận, kiến nghị được nêu trong kết luận thanh tra, kiểm toán:

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, đôn đốc và tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, kiểm toán thông qua việc: chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp, giao ban định kỳ; ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc xử lý như: Văn bản số 649/UBND-TT ngày 11/5/2017 về việc thực hiện các kết luận thanh tra giai đoạn từ 2011-2015; Văn bản số 188/UBND-TT ngày 09/02/2018 về việc thực hiện công tác thanh tra và PCTN và Văn bản số 588/UBND-TT ngày 16/5/2018 chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tập trung xử lý các sai phạm theo kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

2. Việc phân công theo dõi, đôn đốc, kiểm tra:

- Tại các văn bản chỉ đạo, đôn đốc xử lý sau kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trên, UBND huyện đã phân công cho các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện như: phòng Nội vụ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn kiểm điểm trách nhiệm của các tập thể, cá nhân để xảy ra sai phạm và tham mưu xử lý hành chính; các phòng ban khác theo dõi, đôn đốc xử lý các nội dung liên quan lĩnh vực quản lý nhà nước của mình; Thanh tra huyện theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện việc xử lý sau kết luận thanh tra, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chung toàn huyện.

- Ngoài Lãnh đạo UBND huyện đôn đốc tại các hội nghị và giao ban định kỳ hàng tháng, các cơ quan được phân công đã thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện kết luận thanh tra, kiểm toán

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Kết quả thanh tra về kinh tế-xã hội, xử lý các kết luận, kiến nghị, quyết định của cấp có thẩm quyền

1.1. Tổng số các cuộc thanh tra về kinh tế-xã hội năm 2018 đã thực hiện:

- Tổng số cuộc thanh tra kinh tế năm 2018: 01 cuộc thanh tra Tài chính-Ngân sách, đầu tư XD CB tại xã Xuân Hồng (Quyết định thanh tra số 6169/QĐ-CTUBND ngày 18/10/2018 của Chủ tịch UBND huyện; Kết luận số 724/KL-CTUBND ngày 17/6/2019 của Chủ tịch UBND huyện).

- Tổng số cuộc thanh tra kinh tế-xã hội trước năm 2018 chưa xử lý dứt điểm sang năm 2018 tiếp tục xử lý: Không

1.2. Tổng số sai phạm về kinh tế, sai phạm của tổ chức, cá nhân được phát hiện, kết luận qua các cuộc thanh tra:

- Tổng sai phạm về kinh tế: 202,760 trđ, gồm các khoản: kinh phí Huyện hỗ trợ bổ sung có mục tiêu (hỗ trợ mua giống lúa, giống đậu sản xuất vụ Hè-Thu năm 2017) xã không sử dụng hết với số tiền 22,314trđ; thanh toán quá so với khối lượng thực tế thi công cho nhà thầu xây lắp công trình sửa chữa nâng cấp tuyến kênh nội đồng với số tiền 15,591trđ; Nguồn thu quỹ phòng chống thiên tai không nộp lên cấp trên để tọa chi tại xã phục vụ hoạt động PCTT năm 2017 với số tiền 18,191trđ; nghiệm thu, quyết toán A-B tăng giá trị so với thực tế thi công 8 công trình với số tiền 145,854trđ

1.3. Tổng số kiến nghị, kết luận xử lý của các cuộc thanh tra (đối với các sai phạm nêu trên):

- Số kiến nghị xử lý hành chính: Không
- Số kiến nghị chuyển Cơ quan điều tra: Không
- Số kiến nghị khác: Kiến nghị xử lý về kinh tế 202,760 trđ, trong đó: Thu hồi về ngân sách 56,906trđ và giảm trừ giá trị thanh quyết toán các công trình XD CB số tiền 145,854trđ.

1.4. Kết quả thực hiện kiến nghị, kết luận thanh tra:

- Xử lý về hành chính: Không
- Xử lý về kinh tế:
+ Tổng số tiền kiến nghị thu hồi 56,906trđ; đã thu hồi 56,906trđ
+ Tổng số tiền kiến nghị giảm trừ thanh quyết toán công trình 145,854trđ; Số đã thực hiện giảm trừ 105,420trđ; Số chưa giảm trừ: 40,434 trđ do 02 công trình chưa quyết toán
- Xử lý về hình sự: Không
- Xử lý khác: Không

1.5. Về trách nhiệm của trưởng đoàn thanh tra, thành viên đoàn và người ký kết luận thanh tra: đã thực hiện đúng theo nội dung thanh tra đã được phê duyệt; không có việc vi phạm nhưng đoàn thanh tra không phát hiện được hoặc kết luận không đúng với hành vi vi phạm đã được phát hiện.

2. Kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2018

Trong năm 2018, Kiểm toán nhà nước không tổ chức kiểm toán tại huyện

3. Các sai phạm được phát hiện qua rà soát và kiến nghị, đề xuất: không

4. Kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm toán 2018

Năm 2018, tại huyện Nghi Xuân không có kết luận, kiến nghị của kiểm toán. Về thanh tra kinh tế triển khai 01 cuộc vào cuối năm 2018, kết luận thanh tra vào Quý 2/2019 và kết quả thực hiện kết luận thanh tra như tại Mục 1, Phần II nêu trên.

5. Kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm toán (giai đoạn 2011-2014; năm 2015, năm 2016 và năm 2017

5.1. Kết quả thực hiện kết luận thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra trước thời điểm năm 2018 chưa xử lý dứt điểm: 01 cuộc (Quyết định số 791/QĐ-TT ngày 28/3/2016 của Thanh tra sở Tài chính)
- Tổng số sai phạm kinh tế phát hiện và kiến nghị xử lý: 5.598,222trđ
- Số đã xử lý kinh tế: 5.518,585/5.598,222trđ và xử lý hành chính 03 CBCC (01 cảnh cáo và 02 khiển trách đối với CBCC Ban A huyện)
- Số chưa xử lý đến nay: 79.637trđ, gồm: (1) Chưa thu hồi được khoản tiền 39.637.0000 đồng UBND xã Xuân Mỹ thanh toán quá cho Công ty Cổ phần Xây dựng 20-11 thi công công trình đường GTNT thôn Phúc Mỹ. Việc này, UBND xã Xuân Mỹ đã nhiều lần gửi văn bản đôn đốc nhưng Công ty không đến làm việc và không có thông tin phản hồi. (2) Chưa thu hồi được khoản kinh phí 40,0trđ hỗ trợ trùng chính sách, không đúng theo Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh đối với mô hình đóng mới tàu cá của hộ ông Nguyễn Văn Dũng, xóm Hội Phú, xã Xuân Hội. Việc này, UBND xã Xuân Hội đã nhiều lần mời ông Nguyễn Văn Dũng đến làm việc nhưng chưa thu hồi được.

5.2. Kết quả thực hiện kết luận kiểm toán nhà nước

- Tổng số cuộc kiểm toán trước thời điểm năm 2017 chưa xử lý dứt điểm: 01 cuộc (Kết luận kiểm toán số 88/TB-ĐKT ngày 04/12/2016 của Kiểm toán nhà nước KVII về ngân sách địa phương năm 2015)
- Tổng số sai phạm kinh tế phát hiện và kiến nghị xử lý: 4.493,891trđ
- Tổng đã xử lý: 4.370,632trđ/4.493,891trđ, gồm: Giảm giá trị hợp đồng các dự án: 488,889trđ/488,889trđ; Các khoản tăng thu ngân sách (thuế tăng thêm, xử phạt vi phạm hành chính): 229,339trđ/282,349trđ; Giảm trừ dự toán năm sau: 755,5trđ/755,5trđ; Thu hồi kinh phí thừa: 260trđ/260trđ; Thu hồi các khoản tạm ứng quá hạn: 2.636,903trđ/2.707,153trđ.

+ Số chưa xử lý đến nay: 123,259trđ, gồm: (1) Khoản 70,25trđ, Trung tâm y tế huyện (nay là Bệnh viện đa khoa huyện) cho Công ty CP XD & DVTM Bắc Xuyên ứng trước để xây dựng công trình đến nay không thu được do Công ty này đã phá sản, Giám đốc là ông Nguyễn Văn Vỹ đã đi khỏi nơi cư trú không

thể liên lạc được. (2) Khoản 53,010trđ thu thuế tăng thêm của Công Ty CPXD &TM Trường Tiến, Chi cục thuế huyện chưa thu được do Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực XD/CB nên các công trình giải ngân thanh toán chậm, doanh nghiệp hiện đang gặp khó khăn về tài chính.

6. Kết quả thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 23-KH/TU ngày 12/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí.

- Có vi phạm nhưng đoàn thanh tra, kiểm toán không phát hiện được hoặc kết luận không đúng với hành vi vi phạm đã được phát hiện: Không

- Trưởng Đoàn thanh tra, kiểm toán có kiến nghị, đề xuất nhưng không được người ra quyết định thanh tra, kiểm toán xử lý: Không

- Kết luận, kiến nghị của kết luận thanh tra, Kiểm toán Nhà nước không được người có thẩm quyền yêu cầu xử lý: Không

- Phát hiện sai phạm khác của các cơ quan chức năng: Không

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THANH TRA VÀ XỬ LÝ VỀ THANH TRA, VIỆC THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN

1. Những mặt làm được:

Trong thời gian qua, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền huyện đối với hoạt động thanh tra kinh tế-xã hội và xử lý sau kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán được quan tâm. Tập trung xử lý được cơ bản các sai phạm về kinh tế theo kết luận thanh tra, kiểm toán; kịp thời xử lý nghiêm túc về trách nhiệm đối với những CBCC có sai phạm, bảo đảm đúng quy trình, quy định. Từng bước đưa công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đi vào nền nếp, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chấn chỉnh.

2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

- Trong việc xử lý kinh tế, một số khoản sai phạm được phát hiện và kiến nghị xử lý theo kết luận thanh tra, kiểm toán do tồn tại lịch sử để lại nên gặp nhiều khó khăn trong việc xử lý thu hồi tiền như: 01 Công ty xây dựng đã phá sản, 01 công ty xây dựng gặp khó khăn về tài chính; 01 chủ tàu đánh bắt xa bờ hiện nay không có khả năng tài chính để hoàn trả lại ngân sách khoản tiền hỗ trợ trùng chính sách trong việc đóng mới tàu thuyền.

- Nguồn lực về con người cho hoạt động công tác thanh tra chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra nên ảnh hưởng đến việc tổ chức các cuộc thanh tra theo kế hoạch được phê duyệt đầu năm.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về cơ chế chính sách:

- Cần thể chế hóa trong các văn bản QPPL về trách nhiệm của đoàn thanh tra, kiểm tra, người ra quyết định thanh tra; Đoàn kiểm toán, người ra quyết định kiểm toán phải áp dụng biện pháp xử lý sai phạm kinh tế ngay trong quá trình thanh tra, kiểm toán khi phát hiện các hành vi sai phạm có đủ cơ sở để kết

luận, không để đến khi kết luận thanh tra, kiểm toán có hiệu lực thì các cơ quan thẩm quyền mới thực hiện xử lý. Tránh tình trạng kết luận thanh tra, kiểm toán đã có hiệu lực, về mặt trách nhiệm đã thực hiện xử lý được, nhưng về mặt kinh tế để tồn đọng không thể xử lý được. Điều này, thực tiễn cho thấy không ít trường hợp gặp rất nhiều khó khăn trong việc xử lý kinh tế sau kết luận thanh tra, kiểm toán. Nhất là những trường hợp sau kết luận thanh tra, kiểm toán CBCC bị xử lý buộc thôi việc, chuyển công tác sang cơ quan khác ra ngoài địa bàn, nghỉ chế độ, thậm chí bị xử lý hình sự hay những doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, phá sản không có khả năng thu hồi về kinh tế sai phạm hoặc những trường hợp không thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra

- Cần quy định hết sức cụ thể về trách nhiệm và chế tài đối với người đứng đầu các cấp, các ngành trong việc tổ chức thực hiện xử lý sau kết luận thanh tra, kiểm toán.

2. Về tổ chức, bộ máy làm công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiếp dân giải quyết KNTC: Các cấp thẩm quyền cần tăng cường định biên lực lượng cho thanh tra cấp huyện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ vị trí việc làm trong tình hình mới, đặc biệt việc phân bổ cho công tác đôn đốc, kiểm tra, theo dõi kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán 01 định biên là hết sức cần thiết (lực lượng thanh tra cấp huyện như hiện nay được phân bổ 3-4 định biên là quá mỏng)

Trên đây là kết quả rà soát thực hiện kết luận thanh tra kinh tế-xã hội và kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2018, UBND huyện báo cáo Thanh tra tỉnh rõ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
 - Các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Lưu: VT, TT.
- Gửi: VB giấy + VB điện tử

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Nam



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN THANH TRA, KIỂM TOÁN NĂM 2018
(Kèm theo báo cáo số 431/BC-UBND ngày 27/9/2019 của UBND huyện)

TT	Nội dung	Sai phạm về kinh tế (triệu đồng)		Sai phạm về đất đai (m ²)		Xử lý khác về kinh tế (triệu đồng)		Số kiến nghị xử lý hành chính		Số đã xử lý hành chính		Kiến nghị chuyển CQĐT		Số đã chuyển CQĐT		Số chưa chuyển CQĐT		Xử lý khác (xử phạt...)	Số tổ chức, cá nhân có sai phạm	Số văn bản đôn đốc, mời làm việc	Ghi chú
		Số kiến nghị phải thu	Số kiến nghị đã thu	Số kiến nghị phải thu	Số kiến nghị đã thu	Số kiến nghị xử lý	Số đã thực hiện	Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	Vụ	Đối tượng	Vụ	Đối tượng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
I	VỀ THANH TRA, KIỂM TRA	56.906	56.906	0	0	145.854	105.420	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thực hiện năm 2018																					
I	Kết luận số 724/KL-CTUBND ngày 17/6/2019 về chấp hành pháp luật trong quản lý Tài chính-Ngân sách, đầu tư XDCB tại xã Xuân Hồng	56.906	56.906	-	-	145.854	105.420	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
II	Về kiểm toán năm 2018																				
I	Không																				
Tổng cộng: I+II		56.906	56.906	0	0	145.854	105.420	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨ XUÂN



BẢNG PONG HỢP KẾT QUA TÒN ĐỒNG TRONG THỦ C HIỆN THANH TRA, KIỂM TOÀN T 2011 - 2018

(Kèm theo Báo cáo số 431 / B - UBND ngày 27/9/2019)

Số TT	Tên đoàn Thanh tra	Số kiến nghị		Số thực hiện		Số chưa thực hiện		VB đơn đốc	GMLV	Nguyên nhân	Hướng xử biện pháp
		Tiền (1.000 đồng)	Đất (m2)	Tiền (1.000 đồng)	Đất (m2)	Tiền (1.000 đồng)	Đất (m2)				
I	VỀ THANH TRA, KIỂM TRA	5.598.222.000	-	5.518.585.000	-	79.637.000	-	3	2		
1	Quyết định số 791/QĐ-TT ngày 28/3/2016 của Thanh tra số 1 tại chính	5.598.222.000		5.518.585.000		79.637.000		3	2	(1) Khoa 70,25trđ. Trung tâm y tế huyện (nay là Bệnh viện đa khoa huyện) cho Công ty CP XD & DV TM Bắc Xuyên ứng trước để xây dựng công trình đến nay không thu được do Công ty này đã phá sản. Giám đốc là ông Nguyễn Văn Vũ đã đi khỏi nơi cư trú không thể liên lạc được. (2) Khoa 53,010trđ thu thuế tăng thêm của Công Ty CPXD & TM Trường Tiến. Chi cục thuế huyện chưa thu được do Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực XD/CB nên các công trình giải ngân thanh toán chậm. doanh nghiệp hiện đang gặp khó khăn về tài chính.	Giao các quan, đơn tiếp tục xử lý
II	KIỂM TOÀN	4.493.891.000	-	4.370.632.000	-	123.259.000	-	3	-	Khoản 70,25trđ. Trung tâm y tế huyện (nay là Bệnh viện đa khoa huyện) cho Công ty CP XD & DV TM Bắc Xuyên ứng trước để xây dựng công trình đến nay không thu được do Công ty này đã phá sản. Giám đốc là ông Nguyễn Văn Vũ đã đi khỏi nơi cư trú không thể liên lạc được. (2) Khoa 53,010trđ thu thuế tăng thêm của Công Ty CPXD & TM Trường Tiến. Chi cục thuế huyện chưa thu được do Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực XD/CB nên các công trình giải ngân thanh toán chậm. doanh nghiệp hiện đang gặp khó khăn về tài chính.	Giao các quan, đơn tiếp tục xử lý
Tổng cộng		10.092.113.000	-	9.889.217.000	-	202.896.000	-	6	2		